

Số: 4237/QĐ-BKHCN

Hà Nội, ngày 30 tháng 12 năm 2016

QUYẾT ĐỊNH

**Phê duyệt Lộ trình cung cấp dịch vụ công trực tuyến
tại Bộ Khoa học và Công nghệ năm 2017 và định hướng đến năm 2020**

**BỘ TRƯỞNG
BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ**

Căn cứ Nghị định số 20/2013/NĐ-CP ngày 26/02/2013 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Khoa học và Công nghệ;

Căn cứ Nghị định số 43/2011/NĐ-CP ngày 13 tháng 06 năm 2011 của Chính phủ về việc cung cấp thông tin và dịch vụ công trực tuyến trên trang thông tin điện tử hoặc cổng thông tin điện tử của cơ quan nhà nước;

Căn cứ Nghị quyết số 36a/NQ-CP ngày 14/10/2015 của Chính phủ về Chính phủ điện tử;

Căn cứ Quyết định số 1819/QĐ-TTg ngày 26/10/2015 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Chương trình quốc gia về ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của cơ quan nhà nước giai đoạn 2016 - 2020;

Căn cứ Quyết định số 572/QĐ-BKHCN ngày 24/3/2016 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ về việc Phê duyệt Kế hoạch thực hiện Nghị quyết số 36a/NQ-CP ngày 14/10/2015 của Chính phủ về Chính phủ điện tử của Bộ Khoa học và Công nghệ;

Căn cứ Quyết định số 3903/QĐ-BKHCN ngày 07/12/2016 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ về việc ban hành Kế hoạch Ứng dụng công nghệ thông tin tại Bộ Khoa học và Công nghệ giai đoạn 2016 - 2020;

Căn cứ Công văn số 2779/VPCP-KGVX ngày 22/4/2016 của Văn Phòng Chính Phủ về việc ban hành Danh mục các dịch vụ công trực tuyến thực hiện năm 2016;

Xét đề nghị của Giám đốc Trung tâm Tin học,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt Lộ trình cung cấp dịch vụ công trực tuyến tại Bộ Khoa học và Công nghệ năm 2017 và định hướng đến năm 2020 (sau đây viết tắt là Lộ trình) với những nội dung chính như sau:



I. Mục tiêu

1. Mục tiêu chung

Tăng cường mức độ, phạm vi cung cấp dịch vụ công trực tuyến (DVCTT) của các đơn vị trực thuộc Bộ Khoa học và Công nghệ, đẩy mạnh công tác cải cách hành chính, công khai, minh bạch thông tin, góp phần nâng cao chất lượng phục vụ tổ chức, cá nhân và hiệu lực quản lý nhà nước của Bộ Khoa học và Công nghệ.

2. Mục tiêu cụ thể

a) Cung cấp đầy đủ thông tin DVCTT trên Cổng thông tin điện tử của Bộ Khoa học và Công nghệ phục vụ nhu cầu tra cứu, khai thác của tổ chức và cá nhân.

b) Đến hết năm 2017: Cung cấp trực tuyến mức độ 3 cho 210 trong tổng số 283 thủ tục hành chính (TTHC) cấp Trung ương, đạt tỷ lệ 74%; Số lượng hồ sơ của các TTHC xử lý trực tuyến đạt tỷ lệ 60%.

II. Nội dung thực hiện

1. Số liệu chung

a) Tổng số đơn vị có TTHC: 16 đơn vị (chi tiết tại Phụ lục 1).

b) Tổng số TTHC thuộc phạm vi quản lý của Bộ: 338 thủ tục (trong đó có 286 TTHC cấp Trung ương và 52 TTHC cấp Tỉnh).

c) Tính đến hết năm 2016: Tổng số TTHC đã cung cấp trực tuyến mức độ 3 là 145 thủ tục, mức độ 4 là 02 thủ tục (chi tiết tại Phụ lục 2).

2. Danh mục các TTHC triển khai cung cấp trực tuyến năm 2017

a) Tổng số TTHC triển khai cung cấp trực tuyến mức độ 3 là 65 thủ tục, mức độ 4 là 04 thủ tục (chi tiết tại Phụ lục 3).

b) Tổng số TTHC chưa triển khai cung cấp trực tuyến mức độ 3 trở lên là 74 thủ tục (chi tiết tại Phụ lục 4).

3. Định hướng đến năm 2020

a) 80% số lượng hồ sơ được xử lý trực tuyến đối với các TTHC đã cung cấp trực tuyến mức độ 3 trở lên.

b) Đến năm 2020, 100% số TTHC có số lượng hồ sơ giải quyết từ 300 hồ sơ/năm trở lên được cung cấp trực tuyến mức độ 4.

III. Kinh phí

Đối với các đơn vị triển khai, cung cấp các TTHC trực tuyến mức độ 3 trở lên trên hạ tầng kỹ thuật do đơn vị tự quản lý, căn cứ Kế hoạch Ứng dụng công nghệ thông tin tại Bộ Khoa học và Công nghệ giai đoạn 2016 - 2020, Lộ trình này và các văn bản hướng dẫn có liên quan, đơn vị tự xây dựng dự toán chi tiết, phối hợp với các đơn vị chức năng tổ chức thẩm định, phê duyệt và triển khai theo Lộ trình.

Đối với các đơn vị triển khai, cung cấp các TTHC trực tuyến mức độ 3 trở lên trên hạ tầng kỹ thuật dùng chung của Bộ do Trung tâm Tin học quản lý, căn cứ Kế hoạch Ứng dụng công nghệ thông tin tại Bộ Khoa học và Công nghệ giai đoạn 2016 - 2020, Lộ trình này và các văn bản hướng dẫn có liên quan, các đơn vị chủ trì thực hiện TTHC phối hợp với Trung tâm Tin học, đơn vị chức năng tổ chức xây dựng dự toán chi tiết, thẩm định, phê duyệt và triển khai theo Lộ trình.

IV. Giải pháp thực hiện

1. Giải pháp thể chế

a) Xây dựng, ban hành các Quy chế triển khai, quản lý, khai thác và sử dụng các DVCTT của Bộ Khoa học và Công nghệ.

b) Bộ Khoa học và Công nghệ ban hành quy định gắn mức độ cung cấp DVCTT với việc đánh giá xét thi đua, khen thưởng hằng năm của các đơn vị.

c) Triển khai việc đánh giá chỉ số ứng dụng công nghệ thông tin tại các đơn vị trực thuộc Bộ, trong đó chú trọng tiêu chí khai thác hiệu quả các DVCTT do đơn vị chủ trì thực hiện.

2. Giải pháp kỹ thuật, công nghệ

a) Triển khai, tích hợp đầy đủ các DVCTT mức độ 3, 4 lên Cổng thông tin điện tử của Bộ Khoa học và Công nghệ, Cổng dịch vụ công trực tuyến của Chính phủ đảm bảo tuân thủ các tiêu chuẩn về ứng dụng công nghệ thông tin trong cơ quan nhà nước.

b) Tăng cường đầu tư cho công tác bảo đảm an toàn an ninh thông tin của các DVCTT, đáp ứng cung cấp dịch vụ cho tổ chức và cá nhân ổn định và an toàn 24/7.

3. Giải pháp nhân lực

a) Tổ chức hướng dẫn sử dụng cho các cán bộ của đơn vị chủ trì thực hiện và các bên liên quan tham gia sử dụng thành thạo các DVCTT.

b) Tăng cường bồi dưỡng cho đội ngũ cán bộ chuyên trách về công nghệ thông tin và an toàn thông tin của Bộ Khoa học và Công nghệ, bảo đảm có đủ năng lực vận hành, duy trì và theo dõi hiệu quả sử dụng các DVCTT.

4. Giải pháp tổ chức, triển khai

a) Ưu tiên triển khai trực tuyến các TTHC đơn giản, có tính khả thi cao một cách hiệu quả, từ đó làm cơ sở nhân rộng triển khai trực tuyến các TTHC khác. Hạn chế tối đa việc triển khai trực tuyến các TTHC không đem lại hiệu quả thực tế.

b) Đối với các DVCTT mức 3, 4 đã đưa vào hoạt động thì chỉ thực hiện nhận hồ sơ điện tử không thực hiện nhận hồ sơ giấy như truyền thống. Có thể bố trí cán bộ hỗ trợ, hướng dẫn tổ chức và cá nhân đăng ký trực tuyến khi dịch vụ mới đưa vào hoạt động.

c) Chỉ đạo, đôn đốc các đơn vị liên quan thực hiện Lộ trình này theo đúng kế hoạch đề ra; đồng thời có sự đánh giá, báo cáo kết quả thực hiện hàng quý để kịp thời tháo gỡ những vướng mắc xảy ra trong quá trình thực hiện.

5. Giải pháp nâng cao nhận thức, thu hút người sử dụng

a) Mở chuyên mục DVCTT trên Cổng/Trang thông tin điện tử của Bộ và của các đơn vị trực thuộc Bộ, giới thiệu và hướng dẫn thường xuyên giúp tổ chức và cá nhân biết cách sử dụng và hình thành thói quen sử dụng các DVCTT.

b) Tăng cường công tác tuyên truyền, quảng bá các DVCTT thông qua các báo, tạp chí và các phương tiện đại chúng khác.

V. Tổ chức thực hiện

1. Trung tâm Tin học

a) Chủ trì, phối hợp, đôn đốc, giám sát, kiểm tra các đơn vị trực thuộc Bộ trong việc triển khai Lộ trình này.

b) Chủ trì phối hợp với Văn phòng Bộ, các đơn vị liên quan xây dựng và thực hiện kế hoạch nâng cấp hạ tầng kỹ thuật dùng chung của Bộ; chủ động xây dựng phần mềm nền tảng cung cấp các DVCTT của Bộ Khoa học và Công nghệ.

2. Các đơn vị chủ trì thực hiện TTHC

a) Chủ trì, phối hợp triển khai, duy trì các DVCTT theo Lộ trình này (chi tiết tại các Phụ lục 2 và Phụ lục 3).

b) Phối hợp với Trung tâm Tin học bố trí nhân lực triển khai các DVCTT; định kỳ hàng quý báo cáo Lãnh đạo Bộ (thông qua Trung tâm Tin học) về tiến độ, kết quả thực hiện cung cấp các DVCTT thuộc trách nhiệm của đơn vị mình.

Điều 2. Thủ trưởng các đơn vị trực thuộc Bộ căn cứ Lộ trình này, theo chức năng, nhiệm vụ được giao để xây dựng kế hoạch triển khai cung cấp DVCTT của đơn vị.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 4. Giám đốc Trung tâm Tin học, Vụ trưởng Vụ Kế hoạch - Tổng hợp, Vụ trưởng Vụ Tài chính, Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ, Chánh Văn phòng Bộ và Thủ trưởng các đơn vị trực thuộc Bộ chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- Bộ trưởng (để b/c);
- Các Thứ trưởng (để biết);
- Ban Chỉ đạo UDCNTT (để t/h);
- Bộ TTTT, Bộ KHĐT, Bộ TC;
- Lưu: VT, TTH.



**KT. BỘ TRƯỞNG
V. THỨ TRƯỞNG**

Phạm Đại Dương



Phụ lục 1

DANH SÁCH ĐƠN VỊ CHỦ TRÌ THỰC HIỆN THỦ TỤC HÀNH CHÍNH

(Ban hành kèm theo Quyết định số 4237/QĐ-BKHCN ngày 30 tháng 12 năm 2016
của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ)

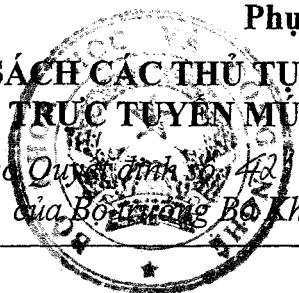
TT	Đơn vị chủ trì thực hiện TTHC	Ghi chú
1	Ban quản lý Khu công nghệ cao Hòa Lạc	Triển khai, cung cấp các TTHC trực tuyến mức độ 3 trên hạ tầng kỹ thuật do đơn vị tự quản lý.
2	Cục An toàn bức xạ và hạt nhân	
3	Cục Sở hữu trí tuệ	
4	Cục Thông tin KH&CN quốc gia	
5	Quỹ phát triển KH&CN	
6	Tổng cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng	
7	Cục Phát triển thị trường và doanh nghiệp KH&CN	Triển khai, cung cấp các TTHC trực tuyến mức độ 3 trên hạ tầng kỹ thuật dùng chung của Bộ do Trung tâm Tin học quản lý.
8	Văn phòng Đăng ký hoạt động KH&CN	
9	Văn phòng Chứng nhận hoạt động công nghệ cao	
10	Vụ Đánh giá, Thẩm định và Giám định công nghệ	
11	Vụ Hợp tác quốc tế	
12	Vụ Kế hoạch - Tổng hợp	
13	Vụ KH&CN các ngành kinh tế - kỹ thuật	
14	Vụ Pháp chế	
15	Vụ Tổ chức cán bộ	
16	Vụ Thi đua - Khen Thưởng	



Phụ lục 2

**DANH SÁCH CÁC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CUNG CẤP
TRỰC TUYẾN MỨC ĐỘ 3, 4 NĂM 2016**

(Ban hành kèm theo Quyết định số 42/10Đ-BKHCN ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ)



TT	Tên đơn vị chủ trì thực hiện TTHC, Tên TTHC	Mức độ cung cấp trực tuyến
	Ban quản lý Khu Công nghệ cao Hòa Lạc	
1	Điều chỉnh Quyết định chủ trương đầu tư đối với dự án thuộc diện chấp thuận chủ trương của UBND cấp tỉnh đầu tư tại Khu CNC Hòa Lạc	3
2	Điều chỉnh Quyết định chủ trương đầu tư đối với dự án thuộc diện chấp thuận chủ trương của Thủ tướng Chính phủ đầu tư tại Khu CNC Hòa Lạc	3
3	Điều chỉnh Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư đối với dự án không thuộc diện chấp thuận chủ trương đầu tư tại Khu CNC Hòa Lạc	3
4	Điều chỉnh Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư đối với dự án thuộc diện chấp thuận chủ trương của UBND cấp tỉnh đầu tư tại Khu CNC Hòa Lạc	3
5	Điều chỉnh Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư đối với dự án thuộc diện chấp thuận chủ trương của Thủ tướng Chính phủ đầu tư tại Khu CNC Hòa Lạc	3
6	Thay đổi nhà đầu tư trong trường hợp chuyển nhượng dự án đầu tư tại Khu CNC Hòa Lạc	3
7	Điều chỉnh dự án đầu tư tại Khu CNC Hòa Lạc trong trường hợp chia tách, hợp nhất, sáp nhập, chuyển đổi loại hình tổ chức kinh tế	3
8	Điều chỉnh dự án đầu tư tại Khu CNC Hòa Lạc theo bản án, quyết định của tòa án, trọng tài	3
9	Nộp, cấp lại và hiệu đính thông tin trên Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư	3
10	Giãn tiến độ thực hiện dự án đầu tư tại Khu CNC Hòa Lạc	3
11	Tạm ngừng, ngừng hoạt động của dự án đầu tư tại Khu CNC Hòa Lạc	3
12	Thu hồi Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư đối với dự án đầu tư tại Khu CNC Hòa Lạc	3
13	Đổi Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư đối với dự án đầu tư tại Khu CNC Hòa Lạc	3
14	Cấp Giấy chứng nhận thành lập văn phòng điều hành của nhà đầu tư nước ngoài trong hợp đồng BBC tại Khu CNC Hòa Lạc	3
15	Thu hồi Giấy chứng nhận thành lập văn phòng điều hành của nhà đầu tư nước ngoài trong hợp đồng BBC tại Khu CNC Hòa Lạc	3
	Cục An toàn bức xạ và hạt nhân	
16	Thủ tục khai báo chất phóng xạ	3
17	Thủ tục cấp giấy khai báo chất thải phóng xạ	3



TT	Tên đơn vị chủ trì thực hiện TTHC, Tên TTHC	Mức độ cung cấp trực tuyến
18	Thủ tục khai báo thiết bị bức xạ (trừ thiết bị X-quang chẩn đoán trong y tế)	3
19	Thủ tục cấp giấy phép tiến hành công việc bức xạ - vận hành thiết bị chiếu xạ	3
20	Thủ tục cấp giấy phép tiến hành công việc bức xạ - Sử dụng thiết bị bức xạ trừ thiết bị X quang y tế	3
21	Thủ tục cấp giấy phép tiến hành công việc bức xạ - sử dụng chất phóng xạ	3
22	Thủ tục cấp giấy phép tiến hành công việc bức xạ - Sản xuất chế biến chất phóng xạ	3
23	Thủ tục cấp giấy phép tiến hành công việc bức xạ - Tự xử lý, lưu giữ nguồn phóng xạ đã qua sử dụng	3
24	Thủ tục cấp giấy phép tiến hành công việc bức xạ - xử lý, lưu giữ chất thải phóng xạ, nguồn phóng xạ đã qua sử dụng tại kho lưu giữ quốc gia hoặc cơ sở làm dịch vụ	3
25	Thủ tục cấp giấy phép tiến hành công việc bức xạ - Đóng gói, vận chuyển chất phóng xạ, chất thải phóng xạ	3
26	Thủ tục cấp giấy phép tiến hành công việc bức xạ - Xây dựng cơ sở bức xạ	3
27	Thủ tục cấp giấy đăng ký hoạt động dịch vụ hỗ trợ ứng dụng năng lượng nguyên tử - trừ đào tạo an toàn bức xạ	3
28	Thủ tục cấp giấy đăng ký dịch vụ đào tạo an toàn bức xạ	3
29	Thủ tục cấp gia hạn giấy phép tiến hành công việc bức xạ	3
30	Thủ tục cấp sửa đổi, bổ sung giấy phép tiến hành công việc bức xạ	3
31	Thủ tục cấp chứng chỉ hành nghề dịch vụ hỗ trợ ứng dụng năng lượng nguyên tử	3
32	Thủ tục cấp mới và cấp lại chứng chỉ nhân viên bức xạ(trừ người phụ trách an toàn cơ sở X-quang chẩn đoán trong y tế, kỹ sư trưởng lò phản ứng hạt nhân, trưởng ca vận hành lò phản ứng hạt nhân, người quản lý nhiên liệu hạt nhân, nhân viên vận hành lò phản ứng hạt nhân)	3
33	Thủ tục cấp và cấp lại chứng chỉ nhân viên bức xạ (kỹ sư trưởng lò phản ứng hạt nhân, trưởng ca vận hành lò phản ứng hạt nhân, người quản lý nhiên liệu hạt nhân, nhân viên vận hành lò phản ứng hạt nhân)	3
	Cục Sở hữu trí tuệ	
34	Thủ tục đăng ký sáng chế/giải pháp hữu ích (GPHI)	3
35	Thủ tục đăng ký kiểu dáng công nghiệp	3
36	Thủ tục đăng ký nhãn hiệu	3
37	Thủ tục đăng ký chỉ dẫn địa lý	3

TT	Tên đơn vị chủ trì thực hiện TTHC, Tên TTHC	Mức độ cung cấp trực tuyến
38	Thủ tục đăng ký thiết kế bố trí mạch tích hợp bán dẫn	3
39	Yêu cầu cấp bản sao tài liệu thông tin sở hữu công nghiệp	3
40	Thủ tục chấm dứt hiệu lực văn bằng bảo hộ sở hữu công nghiệp	3
41	Thủ tục huỷ bỏ hiệu lực văn bằng bảo hộ sở hữu công nghiệp	3
42	Thủ tục cấp lại/cấp phó bản văn bằng bảo hộ sở hữu công nghiệp	3
43	Thủ tục đăng ký hợp đồng chuyển nhượng quyền sở hữu công nghiệp	3
44	Thủ tục duy trì hiệu lực văn bằng bảo hộ	3
45	Thủ tục ra quyết định bắt buộc chuyển giao quyền sử dụng sáng chế	3
46	Thủ tục gia hạn hiệu lực văn bằng bảo hộ	3
47	Thủ tục giải quyết khiếu nại liên quan đến thủ tục xác lập quyền sở hữu công nghiệp	3
48	Thủ tục đăng ký sáng chế theo Hiệp ước PCT có nguồn gốc Việt Nam	3
49	Thủ tục đăng ký sáng chế theo Hiệp ước PCT có chỉ định Việt Nam	3
50	Thủ tục đăng ký sáng chế theo Hiệp ước PCT có chọn Việt Nam	3
51	Thủ tục đăng ký quốc tế nhãn hiệu có nguồn gốc Việt Nam	3
52	Thủ tục đăng ký quốc tế nhãn hiệu có chỉ định Việt Nam	3
53	Thủ tục đăng ký chủ trì thực hiện dự án Trung ương quản lý thuộc Chương trình hỗ trợ phát triển tài sản trí tuệ	3
54	Gia hạn dự án thuộc Chương trình hỗ trợ phát triển tài sản trí tuệ	3
55	Thủ tục sửa đổi, bổ sung, tách đơn đăng ký sở hữu công nghiệp	3
56	Thủ tục yêu cầu ghi nhận chuyển giao đơn đăng ký đối tượng sở hữu công nghiệp	3
57	Thủ tục đăng ký hợp đồng chuyển quyền sử dụng đối tượng sở hữu công nghiệp	3
58	Thủ tục ghi nhận việc sửa đổi nội dung, gia hạn, chấm dứt trước thời hạn hiệu lực hợp đồng chuyển quyền sử dụng đối tượng sở hữu công nghiệp	3
59	Thủ tục yêu cầu chấm dứt quyền sử dụng sáng chế theo quyết định bắt buộc	3
60	Thủ tục sửa đổi Văn bằng bảo hộ	3
61	Thủ tục đăng ký dự kiểm tra nghiệp vụ đại diện sở hữu công nghiệp	3
62	Thủ tục cấp chứng chỉ hành nghề dịch vụ đại diện sở hữu công nghiệp	3
63	Thủ tục cấp lại Chứng chỉ hành nghề dịch vụ đại diện sở hữu công nghiệp	3
64	Thủ tục ghi nhận Người đại diện sở hãm công nghiệp	3
65	Thủ tục ghi nhận tổ chức dịch vụ đại diện sở hữu công nghiệp	3

TT	Tên đơn vị chủ trì thực hiện TTHC, Tên TTHC	Mức độ cung cấp trực tuyến
66	Thủ tục ghi nhận thay đổi về tổ chức dịch vụ đại diện sở hữu công nghiệp/người đại diện sở hữu công nghiệp	3
67	Thủ tục đăng ký dự kiểm tra nghiệp vụ giám định sở hữu công nghiệp	3
68	Thủ tục cấp Thẻ giám định viên sở hữu công nghiệp	3
69	Thủ tục cấp lại Thẻ giám định viên sở hữu công nghiệp	3
70	Thủ tục cấp Giấy chứng nhận tổ chức đủ điều kiện hoạt động giám định sở hữu công nghiệp	3
71	Thủ tục cấp lại Giấy chứng nhận tổ chức đủ điều kiện hoạt động giám định sở hữu công nghiệp	3
	Cục Thông tin KH&CN quốc gia	
72	Thủ tục đăng ký kết quả thực hiện nhiệm vụ KH&CN sử dụng ngân sách nhà nước <i>(bao gồm kết quả thực hiện nhiệm vụ KH&CN đặc biệt, cấp quốc gia, cấp bộ, cấp cơ sở và nhiệm vụ KH&CN do các quỹ của Nhà nước trong lĩnh vực KH&CN cấp Trung ương, cấp bộ, cấp tỉnh và cấp cơ sở)</i>	3
73	Thủ tục đăng ký thông tin kết quả nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ được mua bằng ngân sách nhà nước thuộc thẩm quyền quản lý của bộ, ngành	3
74	Thủ tục đăng ký kết quả thực hiện nhiệm vụ KH&CN không sử dụng ngân sách nhà nước	3
	Quỹ Phát triển Khoa học và Công nghệ Quốc gia	
75	Thủ tục đăng ký thực hiện đề tài nghiên cứu cơ bản do Quỹ Phát triển khoa học và công nghệ Quốc gia tài trợ;	3
76	Thủ tục đăng ký tham gia hội nghị, hội thảo khoa học quốc tế do Quỹ Phát triển khoa học và công nghệ Quốc gia hỗ trợ;	3
77	Thủ tục đăng ký công bố công trình khoa học và công nghệ trong nước và quốc tế do Quỹ Phát triển khoa học và công nghệ Quốc gia hỗ trợ;	3
78	Thủ tục đăng ký tổ chức hội thảo khoa học quốc tế chuyên ngành ở Việt Nam do Quỹ Phát triển khoa học và công nghệ Quốc gia hỗ trợ	3
	Tổng cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng	
79	Thủ tục đăng ký cơ sở pha chế xăng dầu	3
80	Thủ tục đăng ký lại cơ sở pha chế xăng dầu	3
81	Thủ tục điều chỉnh, bổ sung cơ sở pha chế xăng dầu	3
82	Trình tự, thủ tục công bố đủ năng lực thực hiện hoạt động đào tạo chuyên gia đánh giá hệ thống quản lý và chuyên gia đánh giá chứng nhận sản phẩm của tổ chức đánh giá sự phù hợp.	3
83	Thủ tục công bố bổ sung, điều chỉnh phạm vi đào tạo chuyên gia đánh giá hệ thống quản lý và chuyên gia đánh giá chứng nhận sản phẩm của tổ chức	3

TT	Tên đơn vị chủ trì thực hiện TTHC, Tên TTHC	Mức độ cung cấp trực tuyến
	đánh giá sự phù hợp.	
84	Thủ tục cấp Giấy xác nhận đủ điều kiện tư vấn Hệ thống quản lý chất lượng theo Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2015 đối với cơ quan, tổ chức thuộc hệ thống hành chính nhà nước cho tổ chức tư vấn	3
85	Thủ tục cấp lại Giấy xác nhận đủ điều kiện tư vấn Hệ thống quản lý chất lượng theo Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2015 đối với cơ quan, tổ chức thuộc hệ thống hành chính nhà nước cho tổ chức tư vấn	3
86	Thủ tục cấp Giấy xác nhận đủ điều kiện tư vấn Hệ thống quản lý chất lượng theo Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2015 đối với cơ quan, tổ chức thuộc hệ thống hành chính nhà nước cho chuyên gia tư vấn độc lập	3
87	Thủ tục cấp lại Giấy xác nhận đủ điều kiện tư vấn Hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2015 đối với cơ quan, tổ chức thuộc hệ thống hành chính nhà nước cho chuyên gia tư vấn độc lập	3
88	Thủ tục cấp Giấy xác nhận đủ điều kiện đánh giá Hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2015 đối với cơ quan, tổ chức thuộc hệ thống hành chính nhà nước cho tổ chức chứng nhận	3
89	Thủ tục cấp lại Giấy xác nhận đủ điều kiện đánh giá Hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2015 đối với cơ quan, tổ chức thuộc hệ thống hành chính nhà nước cho tổ chức chứng nhận	3
90	Thủ tục cấp lại Giấy xác nhận đủ điều kiện tư vấn, đánh giá Hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2015 đối với cơ quan, tổ chức thuộc hệ thống hành chính nhà nước cho tổ chức tư vấn, chuyên gia tư vấn độc lập, tổ chức chứng nhận và thẻ cho chuyên gia trong trường hợp bị mất, hỏng hoặc thay đổi tên, địa chỉ liên lạc	3
91	Thủ tục cấp Giấy xác nhận đủ điều kiện đào tạo về tư vấn, đánh giá Hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2015 cho chuyên gia tư vấn, đánh giá thực hiện tư vấn, đánh giá tại cơ quan, tổ chức thuộc hệ thống hành chính nhà nước	3
92	Thủ tục đăng ký lại Giấy xác nhận đủ điều kiện đào tạo về tư vấn, đánh giá Hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2015 cho chuyên gia tư vấn, đánh giá thực hiện tư vấn, đánh giá tại cơ quan, tổ chức thuộc hệ thống hành chính nhà nước	3
93	Thủ tục cấp lại Giấy xác nhận đủ điều kiện đào tạo về tư vấn, đánh giá Hệ thống quản lý chất lượng theo Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2015 cho chuyên gia tư vấn, đánh giá trong trường hợp bị mất, hỏng hoặc thay đổi tên, địa chỉ liên lạc	3
94	Thủ tục đăng ký cấp bổ sung thẻ chuyên gia tư vấn, thẻ chuyên gia đánh giá cho tổ chức tư vấn, tổ chức chứng nhận	3
95	Thủ tục Chứng nhận đủ điều kiện sử dụng dấu định lượng	3
96	Thủ tục đề nghị bãi bỏ hiệu lực của thông báo đình chỉ giấy chứng nhận đủ	3



TT	Tên đơn vị chủ trì thực hiện TTHC, Tên TTHC	Mức độ cung cấp trực tuyến
	điều kiện sử dụng dấu định lượng do vi phạm	
97	Thủ tục chứng nhận lại, điều chỉnh nội dung của giấy chứng nhận đủ điều kiện sử dụng dấu định lượng	3
98	Thủ tục chỉ định tổ chức đánh giá sự phù hợp nước ngoài	3
99	Thủ tục chỉ định lại, thay đổi, bổ sung phạm vi, lĩnh vực được chỉ định tổ chức đánh giá sự phù hợp nước ngoài	3
100	Thủ tục đăng ký cung cấp dịch vụ kiểm định, hiệu chuẩn, thử nghiệm phương tiện đo, chuẩn đo lường	3
101	Thủ tục điều chỉnh nội dung của Giấy chứng nhận đăng ký cung cấp dịch vụ kiểm định, hiệu chuẩn, thử nghiệm phương tiện đo, chuẩn đo lường	3
102	Thủ tục chỉ định tổ chức thực hiện hoạt động kiểm định, hiệu chuẩn, thử nghiệm phương tiện đo, chuẩn đo lường	3
103	Thủ tục điều chỉnh quyết định chỉ định, chỉ định lại tổ chức hoạt động kiểm định, hiệu chuẩn, thử nghiệm phương tiện đo, chuẩn đo lường	3
104	Thủ tục Chứng nhận chuẩn đo lường	3
105	Thủ tục điều chỉnh nội dung của quyết định chứng nhận chuẩn đo lường	3
106	Thủ tục chứng nhận, cấp thẻ kiểm định viên đo lường	3
107	Thủ tục điều chỉnh nội dung quyết định chứng nhận, cấp thẻ kiểm định viên đo lường, cấp lại thẻ	3
108	Thủ tục đề nghị được tiếp tục cung cấp dịch vụ kiểm định, hiệu chuẩn, thử nghiệm sau khi hoàn thành việc khắc phục hậu quả trong thời hạn bị đình chỉ hiệu lực của giấy chứng nhận đăng ký cung cấp dịch vụ kiểm định, hiệu chuẩn thử nghiệm phương tiện đo, chuẩn đo lường	3
109	Thủ tục đề nghị bãi bỏ hiệu lực của quyết định đình chỉ Quyết định chứng nhận chuẩn đo lường	3
110	Thủ tục đề nghị bãi bỏ hiệu lực của quyết định đình chỉ quyết định chứng nhận, cấp thẻ kiểm định viên đo lường	3
111	Thủ tục phê duyệt mẫu phương tiện đo	3
112	Thủ tục điều chỉnh nội dung của quyết định phê duyệt mẫu phương tiện đo	3
113	Thủ tục gia hạn hiệu lực của quyết định phê duyệt mẫu phương tiện đo	3
114	Thủ tục điều chỉnh nội dung Giấy chứng nhận đăng ký cung cấp dịch vụ kiểm định, hiệu chuẩn thử nghiệm phương tiện đo, chuẩn đo lường	3
115	Thủ tục chỉ định tổ chức thử nghiệm xác định hàm lượng vàng	3
116	Thủ tục cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kỹ thuật sản xuất, chế biến khí dầu mỏ hóa lỏng	3
117	Thủ tục cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện kỹ thuật sản xuất, chế biến khí dầu mỏ hóa lỏng.	3

TT	Tên đơn vị chủ trì thực hiện TTHC, Tên TTHC	Mức độ cung cấp trực tuyến
118	Thủ tục cấp giấy xác nhận chất lượng sản phẩm khí dầu mỏ hóa lỏng sản xuất lần đầu	3
119	Thủ tục phê duyệt chuẩn quốc gia	3
120	Thủ tục chỉ định tổ chức giữ chuẩn quốc gia	3
121	Thủ tục điều chỉnh nội dung của quyết định chỉ định tổ chức giữ chuẩn quốc gia, phê duyệt chuẩn quốc gia	3
122	Thủ tục đề nghị chỉ định lại tổ chức giữ chuẩn quốc gia	3
123	Thủ tục đăng ký tham dự, xét tặng giải thưởng chất lượng quốc gia	3
124	Thủ tục chỉ định tổ chức đánh giá sự phù hợp hoạt động thử nghiệm, giám định, kiểm định, chứng nhận phục vụ quản lý Nhà nước	3
125	Thủ tục cấp và quản lý mã số, mã vạch	3
126	Thủ tục kiểm tra chất lượng đối với hàng hóa nhập khẩu là xăng, nhiên liệu điêzen, nhiên liệu sinh học và các loại hàng hóa khác theo sự chỉ đạo của Tổng cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng	3
127	Thủ tục đăng ký kiểm tra nhà nước về đo lường đối với phương tiện đo, lượng của hàng đóng gói sẵn nhập khẩu	3
128	Thủ tục cấp Giấy xác nhận đăng ký hoạt động xét tặng giải thưởng chất lượng sản phẩm, hàng hoá của tổ chức, cá nhân	3
129	Thủ tục cấp Giấy chứng nhận lưu hành tự do đối với sản phẩm, hàng hóa xuất khẩu thuộc trách nhiệm quản lý của Bộ KH&CN	3
130	Thủ tục cấp lại Giấy chứng nhận lưu hành tự do đối với sản phẩm, hàng hóa xuất khẩu thuộc trách nhiệm quản lý của Bộ KH&CN	3
131	Thủ tục cấp Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động công nhận	3
132	Thủ tục cấp bổ sung, sửa đổi Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động công nhận	3
133	Thủ tục cấp lại Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động công nhận	3
134	Thủ tục cấp Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động thử nghiệm	3
135	Thủ tục cấp bổ sung, sửa đổi Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động thử nghiệm	3
136	Thủ tục cấp lại Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động thử nghiệm	3
137	Thủ tục cấp Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động kiểm định	3
138	Thủ tục cấp bổ sung, sửa đổi Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động kiểm định	3
139	Thủ tục cấp lại Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động kiểm định	3
140	Thủ tục cấp Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động giám định	3
141	Thủ tục cấp bổ sung, sửa đổi Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động giám	3



TT	Tên đơn vị chủ trì thực hiện TTHC, Tên TTHC	Mức độ cung cấp trực tuyến
	định	
142	Thủ tục cấp lại Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động giám định	3
143	Thủ tục cấp Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động chứng nhận	3
144	Thủ tục cấp bổ sung, sửa đổi Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động chứng nhận	3
145	Thủ tục cấp lại Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động chứng nhận	3
	Văn phòng Đăng ký hoạt động KH&CN	
146	Cấp phép chứng nhận đăng ký hoạt động lần đầu cho tổ chức KH&CN	4
147	Cấp phép chứng nhận trong trường hợp đăng ký, thay đổi, bổ sung lĩnh vực hoạt động KH&CN của tổ chức KH&CN	4

Phụ lục 3

**DANH SÁCH CÁC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH TRIỂN KHAI CUNG CẤP
TRỰC TUYẾN MỨC ĐỘ 3, 4 NĂM 2017**

(Ban hành kèm theo Quyết định số 4237/QĐ-BKHCN ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ)



TT	Tên đơn vị chủ trì thực hiện TTHC, Tên TTHC	Mức độ cung cấp trực tuyến
	Ban quản lý Khu công nghệ cao Hòa Lạc	
1	Tiếp nhận khai trình việc sử dụng lao động, báo cáo tình hình thay đổi về lao động của các doanh nghiệp trong Khu công nghệ cao Hòa Lạc	3
2	Nhận thông báo về địa điểm, địa bàn, thời gian bắt đầu hoạt động và người quản lý, người giữ chức danh chủ chốt của doanh nghiệp cho thuê lại lao động trong Khu công nghệ cao Hòa Lạc	3
3	Sửa đổi, bổ sung Giấy phép thành lập Văn phòng đại diện thương mại của tổ chức và thương nhân nước ngoài	3
4	Sửa đổi, bổ sung Giấy phép kinh doanh đối với hoạt động mua bán hàng hóa và các hoạt động liên quan trực tiếp đến mua bán hàng hóa cho doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài	3
5	Cấp, cấp lại, điều chỉnh giới thiệu địa điểm lập dự án đầu tư xây dựng công trình	3
	Cục Phát triển thị trường và doanh nghiệp KH&CN	
6	Thủ tục tuyển chọn, giao trực tiếp thực hiện nhiệm vụ KH&CN thuộc Chương trình phát triển thị trường KH&CN đến năm 2020	3
7	Thủ tục đề nghị giao quyền sở hữu, quyền sử dụng kết quả nghiên cứu	3
8	Thủ tục cấp Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động Sàn giao dịch công nghệ quốc gia	3
9	Thủ tục Cấp giấy chứng nhận đăng ký hoạt động Sàn giao dịch công nghệ ngoài công lập	3
10	Thủ tục Cấp giấy chứng nhận đăng ký hoạt động Trung tâm giao dịch công nghệ ngoài công lập	3
11	Thủ tục Cấp giấy chứng nhận đăng ký hoạt động Trung tâm xúc tiến và hỗ trợ hoạt động chuyển giao công nghệ	3
12	Thủ tục Cấp giấy chứng nhận đăng ký hoạt động Trung tâm hỗ trợ định giá tài sản trí tuệ	3
13	Thủ tục Cấp giấy chứng nhận đăng ký hoạt động Trung tâm hỗ trợ đổi mới sáng tạo	3
14	Thủ tục Cấp giấy chứng nhận đăng ký hoạt động Cơ sở ươm tạo công nghệ, ươm tạo doanh nghiệp KH&CN	3



TT	Tên đơn vị chủ trì thực hiện TTHC, Tên TTHC	Mức độ cung cấp trực tuyến
	Cục Thông tin KH&CN quốc gia	
15	Thủ tục đăng ký kết quả thực hiện nhiệm vụ KH&CN sử dụng ngân sách nhà nước (bao gồm kết quả thực hiện nhiệm vụ KH&CN đặc biệt, cấp quốc gia, cấp bộ, cấp cơ sở và nhiệm vụ KH&CN do các quỹ của Nhà nước trong lĩnh vực KH&CN cấp Trung ương, cấp bộ, cấp tỉnh và cấp cơ sở)	4
16	Thủ tục đăng ký kết quả thực hiện nhiệm vụ KH&CN không sử dụng ngân sách nhà nước	4
17	Thủ tục đăng ký thông tin kết quả thực hiện nhiệm vụ KH&CN được mua bằng ngân sách nhà nước	4
	Quỹ Phát triển KH&CN Quốc gia	
18	Thủ tục đăng ký thực tập, nghiên cứu ngắn hạn ở nước ngoài do Quỹ Phát triển KH&CN Quốc gia hỗ trợ	3
19	Thủ tục đăng ký thực hiện nhiệm vụ KH&CN đột xuất có ý nghĩa quan trọng về khoa học và thực tiễn do Quỹ Phát triển KH&CN Quốc gia tài trợ	3
20	Thủ tục đăng ký nhiệm vụ KH&CN tiềm năng do Quỹ Phát triển KH&CN Quốc gia tài trợ	3
21	Thủ tục đăng ký tham gia xét chọn giải thưởng Tạ Quang Bửu	3
22	Thủ tục đăng ký nghiên cứu sau tiến sĩ tại Việt Nam do Quỹ Phát triển KH&CN Quốc gia hỗ trợ	3
23	Thủ tục đăng ký nâng cao chất lượng, chuẩn mực của tạp chí KH&CN trong nước do Quỹ Phát triển KH&CN Quốc gia hỗ trợ	3
24	Thủ tục đăng ký bảo hộ quyền sở hữu trí tuệ ở trong nước và nước ngoài đối với sáng chế và giống cây trồng do Quỹ Phát triển KH&CN Quốc gia hỗ trợ	3
25	Thủ tục đăng ký tài trợ của nhà khoa học trẻ tài năng không thuộc tổ chức KH&CN công lập được sử dụng các phòng thí nghiệm trọng điểm quốc gia và các phòng thí nghiệm khác do Quỹ Phát triển KH&CN Quốc gia hỗ trợ	3
	Tổng cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng	
26	Thủ tục cấp và quản lý mã số mã vạch	4
	Văn phòng Đăng ký hoạt động KH&CN	
27	Cho phép thành lập tổ chức KH&CN có vốn nước ngoài	3
28	Cấp Giấy chứng nhận trong trường hợp đăng ký thay đổi tên của tổ chức KH&CN	3
29	Cấp Giấy chứng nhận trong trường hợp đăng ký thay đổi tên cơ quan quyết định thành lập, cơ quan quản lý trực tiếp của tổ chức KH&CN	3
30	Cấp Giấy chứng nhận trong trường hợp đăng ký thay đổi địa chỉ trụ sở chính của tổ chức KH&CN	3

TT	Tên đơn vị chủ trì thực hiện TTHC, Tên TTHC	Mức độ cung cấp trực tuyến
31	Cấp Giấy chứng nhận trong trường hợp đăng ký thay đổi vốn của tổ chức KH&CN	3
32	Cấp Giấy chứng nhận trong trường hợp đăng ký thay đổi người đứng đầu của tổ chức KH&CN	3
33	Cấp Giấy chứng nhận trong trường hợp Giấy chứng nhận của tổ chức KH&CN bị mất	3
34	Cấp Giấy chứng nhận trong trường hợp Giấy chứng nhận của tổ chức KH&CN bị rách, nát	3
35	Cấp Giấy phép thành lập lần đầu cho văn phòng đại diện, chi nhánh của tổ chức KH&CN nước ngoài tại Việt Nam	3
36	Cấp thay đổi Giấy phép thành lập trong trường hợp đăng ký thay đổi, bổ sung thông tin về tổ chức KH&CN nước ngoài ghi trên giấy phép thành lập văn phòng đại diện, chi nhánh của tổ chức KH&CN nước ngoài tại Việt Nam	3
37	Cấp thay đổi Giấy phép thành lập văn phòng đại diện, chi nhánh trong trường hợp đăng ký thay đổi tên văn phòng đại diện, chi nhánh của tổ chức KH&CN nước ngoài tại Việt Nam	3
38	Cấp thay đổi Giấy phép thành lập văn phòng đại diện, chi nhánh trong trường hợp đăng ký thay đổi địa điểm đặt trụ sở văn phòng đại diện, chi nhánh của tổ chức KH&CN nước ngoài tại Việt Nam	3
39	Cấp thay đổi Giấy phép thành lập trong trường hợp đăng ký thay đổi người đứng đầu văn phòng đại diện, chi nhánh của tổ chức KH&CN nước ngoài tại Việt Nam	3
40	Cấp thay đổi Giấy phép thành lập trong trường hợp đăng ký thay đổi, bổ sung lĩnh vực hoạt động của văn phòng đại diện, chi nhánh của tổ chức KH&CN nước ngoài tại Việt Nam	3
41	Gia hạn Giấy phép thành lập văn phòng đại diện, chi nhánh của tổ chức KH&CN nước ngoài tại Việt Nam	3
42	Cấp Giấy phép thành lập trong trường hợp Giấy phép thành lập của văn phòng đại diện, chi nhánh của tổ chức KH&CN nước ngoài tại Việt Nam bị mất	3
43	Cấp Giấy phép thành lập trong trường hợp Giấy phép thành lập của văn phòng đại diện, chi nhánh của tổ chức KH&CN nước ngoài tại Việt Nam bị rách, nát	3
44	Đề nghị thành lập tổ chức KH&CN trực thuộc ở nước ngoài	3
45	Đề nghị thành lập văn phòng đại diện, chi nhánh của tổ chức KH&CN Việt Nam ở nước ngoài	3
	Vụ Đánh giá, Thẩm định và Giám định công nghệ	
46	Thủ tục chấp thuận chuyển giao công nghệ đối với công nghệ thuộc Danh	3



TT	Tên đơn vị chủ trì thực hiện TTHC, Tên TTHC	Mức độ cung cấp trực tuyến
	mục công nghệ hạn chế chuyển giao	
47	Thủ tục cấp Giấy phép chuyển giao công nghệ đối với công nghệ thuộc Danh mục công nghệ hạn chế chuyển giao	3
48	Thủ tục cấp Giấy chứng nhận đăng ký sửa đổi, bổ sung hợp đồng chuyển giao công nghệ	3
49	Thủ tục cấp Giấy chứng nhận đăng ký hợp đồng chuyển giao công nghệ đối với công nghệ thuộc dự án đầu tư do Thủ tướng Chính phủ chấp thuận đầu tư	3
	Vụ Hợp tác quốc tế	
50	Thủ tục đề xuất đặt hàng nhiệm vụ KH&CN theo Nghị định thư	3
	Vụ Kế hoạch - Tổng hợp	
51	Thủ tục đề xuất đặt hàng nhiệm vụ KH&CN cấp Bộ của Bộ KH&CN	3
52	Thủ tục đăng ký tham gia tuyển chọn, giao trực tiếp nhiệm vụ KH&CN cấp Bộ của Bộ KH&CN	3
53	Thủ tục đánh giá, nghiệm thu nhiệm vụ KH&CN cấp Bộ	3
54	Thủ tục đăng ký tham gia tuyển chọn, giao trực tiếp thực hiện nhiệm vụ KH&CN cấp quốc gia sử dụng ngân sách nhà nước	3
	Vụ KH&CN các ngành kinh tế - kỹ thuật (phối hợp với các Vụ Khoa học Xã hội và Tự nhiên, Vụ Công nghệ cao)	
55	Thủ tục Tuyển chọn, xét chọn tổ chức, cá nhân chủ trì thực hiện đề tài KH&CN độc lập cấp nhà nước	3
56	Thủ tục Tuyển chọn, xét chọn tổ chức, cá nhân chủ trì thực hiện dự án sản xuất thử nghiệm độc lập cấp nhà nước	3
	Vụ Pháp chế	
57	Thủ tục bổ nhiệm giám định viên tư pháp	3
58	Thủ tục miễn nhiệm giám định viên tư pháp	3
	Vụ Thi đua - Khen thưởng	
59	Thủ tục xét tặng Giải thưởng Hồ Chí Minh về KH&CN	3
60	Thủ tục xét tặng Giải thưởng Nhà nước về KH&CN	3
61	Thủ tục đặt và tặng giải thưởng về KH&CN của tổ chức, cá nhân không cư trú, không hoạt động tại Việt Nam	3
	Vụ Tổ chức cán bộ	
62	Thủ tục đặc cách bổ nhiệm vào chức danh khoa học, chức danh công nghệ cao hơn không qua thi thăng hạng, không phụ thuộc năm công tác	3
63	Thủ tục xem xét kéo dài thời gian công tác khi đủ tuổi nghỉ hưu	3

TT	Tên đơn vị chủ trì thực hiện TTHC, Tên TTHC	Mức độ cung cấp trực tuyến
64	Thủ tục công nhận là nhà khoa học đầu ngành	3
65	Thủ tục đăng ký chủ trì, thực hiện dự án hỗ trợ thành lập cơ sở và đầu mối ươm tạo công nghệ, ươm tạo doanh nghiệp KH&CN thuộc Chương trình hỗ trợ phát triển doanh nghiệp KH&CN và tổ chức KH&CN công lập thực hiện cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm	3
66	Thủ tục đăng ký chủ trì, thực hiện dự án hỗ trợ hoạt động ươm tạo công nghệ, ươm tạo doanh nghiệp KH&CN thuộc Chương trình hỗ trợ phát triển doanh nghiệp KH&CN và tổ chức KH&CN công lập thực hiện cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm	3
67	Thủ tục đăng ký chủ trì, thực hiện dự án hỗ trợ phát triển doanh nghiệp KH&CN thuộc Chương trình hỗ trợ phát triển doanh nghiệp KH&CN và tổ chức KH&CN công lập thực hiện cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm	3
68	Thủ tục đăng ký chủ trì, thực hiện dự án hỗ trợ tổ chức KH&CN công lập thực hiện cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm thuộc Chương trình hỗ trợ phát triển doanh nghiệp KH&CN và tổ chức KH&CN công lập thực hiện cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm	3
69	Thủ tục đăng ký chủ trì, thực hiện các dự án phục vụ công tác quản lý Chương trình hỗ trợ phát triển doanh nghiệp KH&CN và tổ chức KH&CN công lập thực hiện cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm	3



Phụ lục 4

**DANH SÁCH CÁC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CHƯA TRIỂN KHAI
CUNG CẤP TRỰC TUYẾN MỨC ĐỘ 3 TRỞ LÊN NĂM 2017**

(Ban hành kèm theo Quyết định số 4237/QĐ-BKHCN ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ)

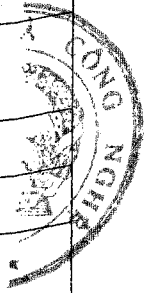


TT	Tên đơn vị chủ trì thực hiện TTHC, Tên TTHC	Ghi chú
	Ban quản lý Khu Công nghệ cao Hòa Lạc	36 thủ tục
1	Quyết định chủ trương đầu tư đối với dự án thuộc diện chấp thuận chủ trương của UBND cấp tỉnh đầu tư tại Khu CNC Hòa Lạc	
2	Quyết định chủ trương đầu tư đối với dự án thuộc diện chấp thuận chủ trương của Thủ tướng Chính phủ đầu tư tại Khu CNC Hòa Lạc	
3	Cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư đối với dự án không thuộc diện chấp thuận chủ trương đầu tư tại Khu CNC Hòa Lạc	
4	Cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư đối với dự án thuộc diện chấp thuận chủ trương của UBND cấp tỉnh đầu tư tại Khu CNC Hòa Lạc	
5	Cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư đối với dự án thuộc diện chấp thuận chủ trương của Thủ tướng Chính phủ đầu tư tại Khu CNC Hòa Lạc	
6	Tiếp nhận và xử lý hồ sơ đăng ký thực hiện Hợp đồng nhận lao động thực tập của doanh nghiệp trong Khu CNC Hòa Lạc hoạt động đưa người lao động đi làm việc ở nước ngoài theo hình thức thực tập nâng cao tay nghề có thời gian dưới 90 ngày	
7	Cấp giấy phép lao động cho người nước ngoài làm việc cho các doanh nghiệp trong Khu Công nghệ cao Hòa Lạc	
8	Cấp lại giấy phép lao động cho người nước ngoài làm việc cho các doanh nghiệp trong Khu Công nghệ cao Hòa Lạc	
9	Thu hồi giấy phép lao động cho người nước ngoài làm việc cho các doanh nghiệp trong Khu Công nghệ cao Hòa Lạc	
10	Xác nhận người lao động nước ngoài làm việc cho các doanh nghiệp trong Khu công nghệ cao Hòa Lạc không thuộc diện cấp giấy phép lao động	
11	Nhận thông báo của doanh nghiệp trong Khu công nghệ cao Hòa Lạc việc tổ chức làm thêm từ trên 200 giờ đến 300 giờ trong một năm	
12	Tiếp nhận hệ thống thang lương, bảng lương, định mức lao động của các doanh nghiệp Khu công nghệ cao Hòa Lạc	
13	Cấp Giấy phép thành lập Văn phòng đại diện thương mại của tổ chức và thương nhân nước ngoài	
14	Cấp lại Giấy phép thành lập Văn phòng đại diện thương mại của tổ chức và thương nhân nước ngoài	
15	Gia hạn Giấy phép thành lập Văn phòng đại diện thương mại của tổ chức và thương nhân nước ngoài	



TT	Tên đơn vị chủ trì thực hiện TTHC, Tên TTHC	Ghi chú
16	Cấp Giấy phép kinh doanh đối với hoạt động mua bán hàng hóa và các hoạt động liên quan trực tiếp đến mua bán hàng hóa cho doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài	
17	Cấp lại Giấy phép kinh doanh đối với hoạt động mua bán hàng hóa và các hoạt động liên quan trực tiếp đến mua bán hàng hóa cho doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài	
18	Thu hồi Giấy phép kinh doanh đối với hoạt động mua bán hàng hóa và các hoạt động liên quan trực tiếp đến mua bán hàng hóa cho doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài	
19	Thu hồi giới thiệu địa điểm lập dự án đầu tư xây dựng công trình	
20	Cấp, cấp lại, điều chỉnh Thông tin quy hoạch/giấy phép quy hoạch xây dựng	
21	Thu hồi Thông tin quy hoạch/giấy phép quy hoạch xây dựng	
22	Chấp thuận Bản vẽ tổng mặt bằng và phương án kiến trúc dự án đầu tư xây dựng	
23	Thẩm định, phê duyệt Nhiệm vụ Quy hoạch phân khu (tỷ lệ 1/2000)	
24	Thẩm định, phê duyệt Đồ án Quy hoạch phân khu (tỷ lệ 1/2000)	
25	Thẩm định, phê duyệt Nhiệm vụ Quy hoạch chi tiết (tỷ lệ 1/500)	
26	Thẩm định, phê duyệt Đồ án Quy hoạch chi tiết (tỷ lệ 1/500)	
27	Thẩm định, phê duyệt nhiệm vụ cắm mốc giới xây dựng	
28	Thẩm định, phê duyệt kế hoạch, hồ sơ cắm mốc giới xây dựng	
29	Cung cấp thông tin hạ tầng (chỉ giới xây dựng, chỉ giới đường đỏ, cốt xây dựng và các thông tin khác có liên quan)	
30	Thẩm định thiết kế cơ sở công trình xây dựng	
31	Thẩm định thiết kế kỹ thuật, thiết kế bản vẽ thi công và dự toán công trình xây dựng	
32	Cấp, cấp lại, điều chỉnh giấy phép xây dựng công trình	
33	Thu hồi giấy phép xây dựng công trình	
34	Thủ tục giao đất	
35	Thủ tục cho thuê đất	
36	Thu hồi đất	
	Vụ Hợp tác quốc tế	4 thủ tục
37	Thủ tục đăng ký tham gia tuyển chọn thực hiện nhiệm vụ KH&CN theo Nghị định thư	
38	Thủ tục thẩm định kinh phí nhiệm vụ KH&CN theo Nghị định thư	
39	Thủ tục điều chỉnh hợp đồng thực hiện nhiệm vụ KH&CN theo Nghị định thư	Phối hợp với Văn

TT	Tên đơn vị chủ trì thực hiện TTHC, Tên TTHC	Ghi chú
40	Thủ tục đánh giá nghiệm thu kết quả thực hiện nhiệm vụ KH&CN theo Nghị định thư	phòng các Chương trình KH&CN quốc gia thực hiện
	Cục An toàn bức xạ và hạt nhân	23 thủ tục
41	Thủ tục khai báo vật liệu hạt nhân nguồn	
42	Thủ tục khai báo vật liệu hạt nhân	
43	Thủ tục khai báo thiết bị hạt nhân	
44	Thủ tục cấp giấy phép tiến hành công việc bức xạ (lưu giữ chất phóng xạ)	
45	Thủ tục cấp giấy phép tiến hành công việc bức xạ (đóng gói, vận chuyển vật liệu hạt nhân nguồn và vật liệu hạt nhân)	
46	Thủ tục cấp giấy phép tiến hành công việc bức xạ (thay đổi quy mô, phạm vi hoạt động của cơ sở bức xạ)	
47	Thủ tục cấp giấy phép tiến hành công việc bức xạ (chấm dứt hoạt động của cơ sở bức xạ)	
48	Thủ tục cấp lại giấy phép tiến hành công việc bức xạ (trừ thiết bị X-quang chẩn đoán trong y tế)	
49	Thủ tục cấp sửa đổi đăng ký hoạt động dịch vụ đào tạo an toàn bức xạ	
50	Thủ tục cấp lại đăng ký hoạt động dịch vụ đào tạo an toàn bức xạ	
51	Thủ tục cấp lại chứng chỉ hành nghề dịch vụ đào tạo an toàn bức xạ	
52	Thủ tục phê duyệt kế hoạch ứng phó sự cố bức xạ và hạt nhân cấp tỉnh	
53	Thủ tục phê duyệt kế hoạch ứng phó sự cố bức xạ và hạt nhân cấp cơ sở (đối với công việc bức xạ sau: vận hành thiết bị chiếu xạ; sản xuất chất phóng xạ; chế biến chất phóng xạ; vận chuyển quá cảnh chất phóng xạ, vật liệu hạt nhân nguồn, vật liệu hạt nhân và thiết bị hạt nhân)	
54	Thủ tục phê duyệt kế hoạch ứng phó sự cố bức xạ và hạt nhân cấp cơ sở (đối với công việc bức xạ còn lại, trừ việc sử dụng thiết bị X-quang chẩn đoán trong y tế)	
55	Thủ tục công nhận áp dụng tiêu chuẩn, quy chuẩn	
56	Thủ tục thẩm định Báo cáo phân tích an toàn trong hồ sơ phê duyệt dự án đầu tư xây dựng nhà máy điện hạt nhân	
57	Thủ tục thẩm định Báo cáo phân tích an toàn sơ bộ trong hồ sơ đề nghị phê duyệt địa điểm nhà máy điện hạt nhân	



TT	Tên đơn vị chủ trì thực hiện TTHC, Tên TTHC	Ghi chú
58	Thủ tục công nhận hết trách nhiệm thực hiện quy định về kiểm soát hạt nhân	
59	Thủ tục cấp giấy phép tiến hành công việc bức xạ (xuất khẩu chất phóng xạ)	
60	Thủ tục cấp giấy phép tiến hành công việc bức xạ (xuất khẩu vật liệu hạt nhân nguồn, vật liệu hạt nhân và thiết bị hạt nhân)	
61	Thủ tục cấp giấy phép tiến hành công việc bức xạ (nhập khẩu chất phóng xạ)	
62	Thủ tục cấp giấy phép tiến hành công việc bức xạ (nhập khẩu vật liệu hạt nhân nguồn, vật liệu hạt nhân và thiết bị hạt nhân)	
63	Thủ tục cấp giấy phép tiến hành công việc bức xạ (vận chuyển quá cảnh chất phóng xạ, vật liệu hạt nhân nguồn và vật liệu hạt nhân)	
	Văn phòng Chứng nhận hoạt động công nghệ cao	05 thủ tục
64	Thủ tục cấp Giấy chứng nhận cơ sở ươm tạo công nghệ cao, ươm tạo doanh nghiệp công nghệ cao	
65	Thủ tục cấp Giấy chứng nhận doanh nghiệp công nghệ cao	
66	Thủ tục cấp Giấy chứng nhận doanh nghiệp thành lập mới từ dự án đầu tư sản xuất sản phẩm công nghệ cao	
67	Thủ tục cấp Giấy chứng nhận hoạt động ứng dụng công nghệ cao cho tổ chức	
68	Thủ tục cấp Giấy chứng nhận hoạt động ứng dụng công nghệ cao cho cá nhân	
	Vụ Đánh giá, Thẩm định và Giám định công nghệ	03 thủ tục
69	Thủ tục đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ KH&CN không sử dụng ngân sách nhà nước mà có tiềm ẩn yếu tố ảnh hưởng đến lợi ích quốc gia, quốc phòng, an ninh, môi trường, tính mạng, sức khỏe con người	
70	Thủ tục đánh giá đồng thời thẩm định kết quả thực hiện nhiệm vụ KH&CN không sử dụng ngân sách nhà nước mà có tiềm ẩn yếu tố ảnh hưởng đến lợi ích quốc gia, quốc phòng, an ninh, môi trường, tính mạng, sức khỏe con người.	
71	Thủ tục xác định phương tiện vận tải chuyên dùng trong dây chuyền công nghệ	
	Vụ KH&CN các ngành kinh tế - kỹ thuật	03 thủ tục
72	Thủ tục đăng ký xét duyệt hỗ trợ kinh phí từ ngân sách nhà nước chi sự nghiệp KH&CN đối với dự án đầu tư sản xuất sản phẩm quốc gia.	
73	Thủ tục thẩm định nhiệm vụ thuộc dự án đầu tư sản xuất sản phẩm quốc gia	
74	Thủ tục đánh giá nghiệm thu kết quả thực hiện nhiệm vụ thuộc Dự án đầu tư sản phẩm quốc gia	